UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ TÀI CHÍNH

Phụ lục 1.02

BÁO CÁO TÌNH HÌNH NỢ CỦA TỈNH KHÁNH HÒA THEO CHỦ NỢ

Kỳ báo cáo: từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022

(Kèm theo Công văn số 2720 /STC-QLNS ngày 15/07/2022 của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên chủ nợ	Dư nợ đầu kỳ USD	Dư nợ đầu kỳ quy VNĐ	Dư nợ cuối kỳ USD	Dư nợ cuối kỳ quy VNĐ	Trong đó, Dư nợ quá hạn cuối kỳ USD	Dư nợ quá hạn cuối kỳ quy VNĐ
I	**Ngân hàng Phát triển Châu Á**	**181.136**	**4.180.628.920**	**181.136**	**4.180.628.920**		
1	Dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước ở các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán	181.136	4.180.628.920	181.136	4.180.628.920		
II	**Ngân hàng Thế giới**	**12.159.808,87**	**286.097.756.408,86**	**13.530.805,22**	**317.321.170.023,56**		
1	Dự án Vệ sinh môi trường các thành phố duyên hải		5.449.367.689		5.030.185.559		
2	Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập	2.427.213,46	56.020.086.623,79	2.588.961,95	59.753.241.874,59		
3	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	164.763,46	3.802.740.690,07	132.441	3.056.741.545		
4	Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án TP Nha Trang	9.567.831,95	220.825.561.406,00	10.809.402,13	249.481.001.045,00		
	Tổng dư nợ (quy VNĐ)		**290.278.385.329**		**321.501.798.943**		